|  |  |
| --- | --- |
| **BAN CHẤP HÀNH ĐOÀN TỈNH KON TUM**  **\*\*\*** | **ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH**  *Kon Tum, ngày tháng 03 năm 2021* |

**BỘ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC ĐOÀN**

**VÀ PHONG TRÀO THANH THIẾU NHI ĐOÀN KHỐI CƠ QUAN VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH NĂM 2021**

----------------

**Gồm có 6 Tiêu chí; 21 Nội dung đánh giá; 400 điểm.**

| **Nội dung đánh giá** | **Điều kiện chấm điểm** | **Điểm** | **Yêu cầu trong đánh giá kết quả thực hiện** | **Yêu cầu minh chứng hình ảnh, đường link** | **Nguyên tắc chấm điểm** | **Ban phụ trách** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí 1: Công tác giáo dục (60 điểm)** | | | | | | |
| 1. **Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (10 điểm)** | 1. Đoàn khối có tổ chức tuyên truyền kỷ niệm 110 năm ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước. | 2 | - Văn bản triển khai  - Báo cáo kết quả tổ chức hoạt động tuyên truyền, trong đó nêu cụ thể số lượng ĐVTN tham gia, các hoạt động hoặc hình thức tuyên truyền chính | Hình ảnh chụp hoặc đường link tin, bài phản ảnh về hoạt động tuyên truyền hoặc hình ảnh hoạt động, hoặc sản phẩm tuyên truyền (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức) | - Có tổ chức: 2 điểm  - Không đảm bảo các điều kiện trên: 0 điểm | TG |
| 2. Đoàn khối có tổ chức tuyên truyền kỷ niệm 80 năm ngày Bác Hồ về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam. | 2 | - Văn bản triển khai  - Báo cáo tổng hợp kết quả tổ chức các hoạt động tuyên truyền, trong đó nêu cụ thể số lượng ĐVTN tham gia, các hoạt động hoặc hình thức tuyên truyền chính. | Hình ảnh chụp hoặc đường link tin, bài phản ảnh về hoạt động tuyên truyền hoặc hình ảnh hoạt động, hoặc sản phẩm tuyên truyền (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức) | - Có tổ chức: 2 điểm  - Không đảm bảo các điều kiện trên: 0 điểm | TG |
| 3. Tổ chức Hội nghị sơ kết 5 năm thực hiện chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị | 2 | 1. Nêu kết quả của hoạt động  2. Báo cáo sơ kết 5 năm | Hình ảnh chụp hoặc đường link tin, bài phản ảnh về Hội nghị hoặc hình ảnh Hội nghị (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức) | - Tổ chức Hội nghị: 1 điểm.  - Gửi Báo cá­o sơ kết 5 năm về Tỉnh đoàn: 1 điểm  - Không đảm bảo các nội dung trên: 0 điểm. | TG |
| 4. Đoàn khối tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền 02 chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2021 dành cho cán bộ đoàn và đoàn viên, thanh niên theo hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn. | 2 | Báo cáo kết quả tổ chức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, trong đó nêu rõ số lượng số lượng cán bộ đoàn, đoàn viên, thanh niên thực hiện, những cách làm cụ thể của địa phương, đơn vị | - Hình ảnh chụp hoặc đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động hoặc hình ảnh hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức). | - Triển khai đảm bảo: 2 điểm  - Không đảm bảo các điều kiện trên: 0 điểm | TG |
| 5. Mỗi tuần có ít nhất 01 bài viết về tấm gương học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trên trang tin điện tử hoặc fanpage của đơn vị | 2 | Nêu kết quả số bài đăng. | Đường link các bài đăng fanpage hoặc trang thông tin chia theo các tuần | - Đủ 48 bài trở lên/48 tuần: 2 điểm.  - Từ 32 đến 47 bài: 2 điểm.  - Dưới 32 bài: 0 điểm. | TG |
| 1. **Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng (21 điểm)** | 1. 100% cán bộ Đoàn, đoàn viên được học tập, quán triệt về các nghị quyết, chủ trương của Đảng; nghị quyết, kết luận, chương trình của Đoàn. | 2 | 1. Nêu tóm tắt kết quả, trong đó nêu được số lượng cán bộ đoàn, đoàn viên được học tập, quán triệt, phương thức tổ chức.  2. Nêu rõ (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản đã ban hành | - Số lượng cán bộ đoàn được học tập/tổng số cán bộ đoàn  - Số lượng đoàn viên được học tập/tổng số đoàn viên | - Đạt điều kiện 100%: 2 điểm.  - Đạt từ 80-90%: 1 điểm  - Mức còn lại: 0 điểm. | TG |
| 2. 80% thanh niên được tuyên truyền về các nghị quyết, chủ trương của Đảng; nghị quyết, kết luận, chương trình của Đoàn. | 2 | 1. Nêu tóm tắt kết quả.  2. Nêu rõ (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản đã ban hành | - Số lượng thanh niên được tuyên truyền/tổng số thanh niên | - Đạt điều kiện%: 2 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm. | TG |
| 3. 100% đoàn viên kết nạp mới học lý luận chính trị dành cho đoàn viên | 3 | 1. Nêu tóm tắt kết quả.  2. Nêu rõ (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản đã ban hành | - Số lượng đoàn viên được học tập/tổng số đoàn viên | - Đạt điều kiện: 3 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm. | TG |
| 4. 100% cán bộ Đoàn, đoàn viên được học tập, quán triệt về Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng | 3 | 1. Báo cáo kết quả tổ chức các hoạt động học tập, quán triệt của các cấp bộ đoàn | - Số lượng cán bộ đoàn được học tập, quán triệt/tổng số cán bộ đoàn  - Số lượng đoàn viên được học tập, quán triệt/tổng số đoàn viên  - Mỗi Đoàn cấp huyện có ít nhất 01 tin, bài trên báo chí hoặc mạng xã hội phản ảnh việc tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội (hoạt động phải do Đoàn tổ chức) | - Đạt điều kiện: 03 điểm  - Không đạt điều kiện: 0 điểm | TG |
| 5. Đoàn khối xây dựng và duy trì ít nhất 01 Câu lạc bộ Lý luận trẻ | 2 | 1. Nêu tóm tắt kết quả.  2. Nêu rõ (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản đã ban hành | - Danh sách CLB lý luận trẻ, số lượng, tên và điện thoại liên lạc của chủ nhiệm CLB  - Mỗi Đoàn cấp huyện có ít nhất 01 hình ảnh chụp hoặc đường link tin, bài phản ảnh về việc thành lập hoặc hoạt động của CLB (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức) chia theo từng đơn vị đoàn cấp huyện | - Triển khai sinh hoạt định kỳ 01 lần/quý : 2 điểm.  - Thiếu 1 quý, trừ 1 điểm.  - Dưới 2 quý: 0 điểm | TG |
| 6. Tham gia Hội thi tìm hiểu Nghị quyết Đại Hội Đảng các cấp do Tỉnh đoàn tổ chức | 2 | 1. Nêu tóm tắt kết quả, số lượng thành viên tham gia.  2. Nêu rõ (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản đã ban hành | Tỉnh đoàn sẽ chủ động chấm điểm nội dung này | - Tham gia đảm bảo 100%: 2 điểm  - Tham gia đạt 80-90%: 1 điểm  - Còn lại: 0 điểm | TG |
| 7. Đoàn Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum có sinh viên tham gia Hội thi Olympic toàn quốc các môn khoa học Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh “Ánh sáng soi đường” lần thứ IV. | 3 | Nêu số lượng trường đại học, học viên, cao đẳng triển khai/ tổng số trường Đại học, học viện, cao đẳng. | Không cần minh chứng Tỉnh đoàn tự theo dõi, đánh giá. | - Có tham gia hội thi toàn quốc: 3 điểm  - Không có tham gia: 0 điểm | TTNTH |
| 8. Có báo cáo hàng quý tình hình tư tưởng, dư luận thanh niên gửi trước ngày 18 tháng cuối cùng của Quý (có thể lồng ghép vào báo cáo định kỳ công tác Đoàn và phong trào TTN) | 4 | Nêu rõ (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản đã ban hành | Tỉnh đoàn chủ động chấm điểm trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các đơn vị (Đối với báo cáo quý 4, gửi trước ngày 01/11/2021) | - Có đủ 4 Báo cáo: 4 điểm  - Có 3 Báo cáo: 2 điểm  - Dưới 3 Báo cáo: 0 điểm | TG |
| 1. **Công tác giáo dục truyền thống (11 điểm)** | 1. 100% chi đoàn có tổ­­ chức sinh hoạt chi đoàn tháng 3 theo chủ điểm với chủ đề “Tự hào Đoàn TNCS Hồ Chí Minh” | 4 | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành. | - Số lượng chi đoàn tổ chức sinh hoạt chủ điểm/tổng số chi đoàn  - Đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động hoặc hình ảnh hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức, chia theo từng đơn vị) | - Đạt điều kiện: 4 điểm  - Không đạt điều kiện: 0 điểm | TG |
| 2. Đoàn khối tham gia đảm bảo hoạt động Thắp nến tri Anh hùng liệt sỹ cấp tỉnh | 4 | 1. Nêu kết quả của các hoạt động. | Tỉnh đoàn sẽ chủ động chấm điểm nội dung này | - Có tham gia đảm bảo hoạt động cấp tỉnh tính 4 điểm | TG |
| 3. Có ít nhất 03 hoạt động tuyên truyền hoặc kỷ niệm 110 ngày sinh Đại tướng Võ Nguyên Giáp; 100 ngày sinh đồng chí Lê Quang Đạo, 110 năm ngày sinh đồng chí Lê Thanh Nghị, 120 năm ngày sinh đồng chí Phùng Chí Kiên | 3 | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành. | Hình ảnh chụp hoặc đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động hoặc hình ảnh hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức) | - Đạt điều kiện: 3 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm. | TG |
| 1. **Công tác giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa (10 điểm)** | 1. Đoàn Khối lựa chọn và triển khai các hoạt động tuyên truyền, định hướng 4 tiêu chí giá trị hình mẫu thanh niên Việt Nam thời kỳ mới phù hợp với đơn vị. | 4 | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành | - Tên 4 tiêu chí được Đoàn khối lựa chọn  - Báo cáo kết quả, phương thức tuyên truyền, định hướng  - Hình ảnh chụp hoặc đường link tin, bài hoặc hình ảnh hoạt động tuyên truyền, định hướng (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức) | - Đạt điều kiện: 4 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm. | TG |
| 2. Đoàn khối mỗi tuần có ít nhất 01 bài viết về 01 câu chuyện đẹp hoặc 01 tin tốt trên Website hoặc fanpage của đơn vị. | 2 | Nêu kết quả của các hoạt động. | Đường link các bài đăng trên website hoặc fanpage | - Đủ 48 bài trở lên/52 tuần: 2 điểm.  - Từ 36 đến 47 bài: 1 điểm.  - Dưới 36 bài: 0 điểm. | TG |
| 3. 100% Đoàn trường THPT, PTDTNT, TTGDNN-GDTX tổ chức diễn đàn “Xây dựng tình bạn đẹp – nói không với bạo lực học đường”. | 4 | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành | 1. Có đường link và hình ảnh.  2. Danh sách các trường triển khai thực hiện | - Đạt 100% theo yêu cầu: 4 điểm.   * Dưới 70%: 0 điểm. | TTNTH |
| 1. **Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật (8 điểm)** | 1. Đoàn khối tổ chức ít nhất 01 hoạt động tuyên truyền phòng, chống ma túy cho thanh thiếu nhi. | 3 | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành | Hình ảnh chụp hoặc đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động hoặc hình ảnh hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức). | - Triển khai đảm bảo: 3 điểm  - Triển khai không đảm bảo: 0 điểm | TG |
| 2. Đoàn khối có hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật (9/11). | 3 | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành | - Hình ảnh chụp hoặc đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động hoặc hình ảnh hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức) | - Triển khai đảm bảo: 3 điểm  - Triển khai không đảm bảo: 0 điểm | TG |
| 3. Đoàn khối tổ chức hoạt động triển khai thực hiện Luật Thanh niên 2020 | 2 | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành | - Hình ảnh chụp hoặc đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động hoặc hình ảnh hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức) | - Có tổ chức: 2 điểm.  - Không tổ chức: 0 điểm. | TG |
| **Tiêu chí 2: Tổ chức phong trào hành động cách mạng của thanh niên (107 điểm)** | | | | | | |
| 1. **Phong trào “Thanh niên tình nguyện” (45 điểm)** | 1. Đoàn Khối tổ chức ít nhất 01 hoạt động “Kỳ nghỉ hồng” cho cán bộ, công chức, viên chức và thanh niên công nhân. | 4 | 1. Có kế hoạch triển khai chiến dịch tình nguyện Kỳ nghỉ hồng năm 2021.  2. Báo cáo kết quả triển khai chiến dịch tình nguyện Kỳ nghỉ hồng (trong báo nêu rõ thời gian, địa điểm triển khai, kết quả cụ thể) | Hình ảnh, đường link minh chứng từng hoạt động (ít nhất phải được thể hiện trên website Tỉnh đoàn). | - Có hoạt động: 4 điểm  - Không có hoạt động: 0 điểm | PT |
| 2. Đoàn Khối chỉ đạo tổ chức ít nhất 02 đợt hoạt động “Ngày thứ bảy tình nguyện” trong cán bộ, công chức, viên chức. | 4 | Đoàn Khối báo cáo kết quả triển khai hoặc chỉ đạo các đơn vị tổ chức 04 hoạt động “Ngày thứ bảy tình nguyện”. | Hình ảnh, đường link bài viết về hoạt động (hình ảnh thể hiện rõ thời gian, địa điểm, đối tượng và nội dung hoạt động, link tin, bài còn hoạt động). | - Đủ 02 hoạt động trở lên: 4 điểm.  - Được 01 hoạt động:: 2 điểm.  - Không tổ chức hoạt động: 0 điểm. | PT |
| 3. Có ít nhất 01 công trình thanh niên cấp Khối. | 4 | 1. Báo cáo kết quả triển khai công trình thanh niên cấp tỉnh (theo Hướng dẫn số 118-HD/TĐTN-TNNTCNĐT, ngày 10/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn)  2. Có Quyết định công nhận công trình thanh niên cấp Khối. | Đường link hoặc hình ảnh minh chứng. | - Có CTTN: 4 điểm.  - Không có: 0 điểm. | PT |
| 4. 100% đoàn trực thuộc Đoàn khối đồng loạt tổ chức Ngày Chủ nhật xanh vào các ngày 21/3, 30/5, 25/7, 19/9. | 4 | 1. Có Kế hoạch, văn bản chỉ đạo.  2. Báo cáo tóm tắt kết quả. | Có đường link hoặc hình ảnh. | - Đạt 100% theo yêu cầu: 4 điểm  - Từ 70% đến dưới 100%: 2 điểm  - Dưới 70%: 0 điểm | PT |
| 5. Thực hiện trồng cây xanh theo chỉ tiêu phân bổ của Tỉnh đoàn. | 4 | 1. Có Kế hoạch, văn bản chỉ đạo.  2. Báo cáo tóm tắt kết quả. | Bảng tổng hợp số liệu cây xanh được trồng mới kèm theo xác nhận của cơ quan có thẩm quyền. | - Đạt 100%: 4 điểm.  - Từ 70% đến dưới 100%: 2 điểm.  - Dưới 70%: 0 điểm. | PT |
| 6. Đoàn Khối triển khai ít nhất 02 mô hình hưởng ứng phong trào Chống rác thải nhựa. | 4 | 1. Có Kế hoạch, văn bản chỉ đạo.  2. Báo cáo tóm tắt kết quả. | Đường link hoặc hình ảnh. | - Đủ mô hình: 4 điểm  - 01 mô hình: 02 điểm  - Không có mô hình: 0 điểm.. | PT |
| 7. Đoàn khối tổ chức hoạt động hỗ trợ người dân phòng chống thiên tai, dịch bệnh. | 4 | Báo cáo kết quả triển khai | Đường link hoặc hình ảnh hoạt động | - Có hoạt động: 4 điểm  - Không có hoạt động: 0 điểm | PT |
| 8. Đoàn khối tổ chức hoặc phối hợp tổ chức Ngày hội Thầy thuốc trẻ làm theo lời Bác tình nguyện vì sức khỏe cộng đồng. | 5 | Kết quả thực hiện (bao nhiêu người tham gia, địa bàn, thời gian, nội dung, số người thụ hưởng). | Đường link hoặc hình ảnh thể hiện rõ ngày, tháng, năm, địa điểm, nội dung. | - Có tổ chức: 5 điểm.  - Không tổ chức: 0 điểm. | PT |
| 9. Đoàn Khối tổ chức ít nhất 01 đội hình thanh niên tình nguyện về hoạt động hoặc hỗ trợ chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, mô hình trong sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp góp phần cơ cấu lại ngành nông nghiệp tại địa bàn 02 đồng bào dân tộc thiểu số (Brâu, Rơ Măm) có dân số dưới 10 nghìn người. | 4 | Có kế hoạch cụ thể, có báo cáo đánh giá kết quả hoạt động nêu rõ: số lượng đội hình, số lượng tình nguyện; thời gian, địa bàn, nội dung triển khai... | Hình ảnh, đường link tin hoạt động tuyên truyền cụ thể, rõ thời gian, địa điểm và nội dung hoạt động | - Có 01 đội hình tình nguyện hoạt động tại địa bàn dân tộc thiểu số đặc biệt ít người: 4 điểm  - Không đảm bảo yêu cầu: 0 điểm. | PT |
| 10. Đoàn khối chỉ đạo Đoàn hoặc Hội Sinh viên trường Cao đẳng trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum thành lập ít nhất 01 đội hình tình nguyện Mùa hè xanh. | 4 | 1. Nêu danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo, triển khai cấp tỉnh (có chữ ký, đóng dấu).  2. Kết quả thực hiện (số trường triển khai/tổng số trường; tổng số đội hình, số sinh viên tham gia, địa bàn thực hiện, nội dung thực hiện). | 1. Có đường link bài viết và hình ảnh tổ chức. | - Đạt 100%: 4 điểm.  - Từ 70% đến dưới 100%: 1 điểm.  - Dưới 70%: 0 điểm. | TTNTH |
| 11. Có ít nhất 01 Đoàn trường THPT, PTDTNT hoặc Trung tâm Giáo dục thường xuyên triển khai chiến dịch tình nguyện Hoa phượng đỏ. | 4 | 1. Nêu danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo, triển khai (có chữ ký, đóng dấu).  2. Kết quả thực hiện (tổng số trường thực hiện/tổng số quận, huyện; số lượng học sinh tham gia, nội dung thực hiện). | Đường link và hình ảnh | - Có triển khai: 4 điểm  - Không triển khai: 0 điểm | TTNTH |
| 12. Đoàn khối trường học có giải pháp đánh giá kết quả đoàn viên thanh niên thực hiện 05 ngày tình nguyện trong năm | 3 | 1. Nếu phương pháp và cách thức thống kê.  2. Kết quả thực hiện (số hoạt động tình nguyện, quy mô hoạt động, số sinh viên tham gia). | Đường link và bài viết về việc triển khai thực hiện. | - Có triển khai: 3 điểm  - Không triển khai: 0 điểm | TTNTH |
| 1. **Phong trào “Tuổi trẻ sáng tạo” (40 điểm)** | 1. Tham gia Liên hoan “Tuổi trẻ sáng tạo” Cụm cấp tỉnh năm 2021. | 5 | 1. Báo cáo kết quả triển khai phong trào “Tuổi trẻ sáng tạo”.  2. Nêu danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo, triển khai cấp tỉnh (có chữ ký, đóng dấu). | 1. Văn bản triển khai có dấu đỏ.  2. Hình ảnh, đường link tin bài trên website của tỉnh đoàn đưa tin về hoạt động và minh chứng cho công tác thông tin, tuyên truyền.  3. Tên, hình ảnh công trình, sản phẩm sáng tạo của đoàn viên, thanh niên được hỗ trợ. | 1- Không tham gia: 0 điểm  2- Không tổ chức hoạt động để ĐVTN thể hiện: 0 điểm | TTHT |
| 2. Đoàn khối tố chức ít nhất 01 hoạt động để đoàn viên thanh niên thể hiện ý tưởng sáng tạo (cuộc thi, diễn đàn ý tưởng sáng tạo, ngày hội Sáng tạo trẻ, Ngày hội ý tưởng, sáng kiến...) | 5 | Báo cáo kết quả hoạt động | Hình ảnh, đường link minh chứng | - Có tổ chức: 05 điểm  - Không tổ chức: 0 điểm | TTHT |
| 3. Hoàn thành chỉ tiêu vận động ĐVTN đề xuất ý tưởng, sáng kiến vào Ngân hàng ý tưởng sáng tạo thanh niên Việt Nam. (theo chỉ tiêu phân bổ và hướng đẫn tại công văn số 578-CV/TĐTN-TTHTTN, ngày 07/11/2018. Yêu câu ít nhất có 03 ý tưởng được thực hiện hóa. | 5 | **- Tỉnh riêng năm 2021**  - Không cần minh chứng | Tỉnh đoàn theo dõi trên trên cổng thông tin Ngân hàng ý tưởng sáng tạo thanh niên Việt Nam tại địa chỉ: [www.ytuongsangtao.net](http://www.ytuongsangtao.net) và ứng dụng di động “Sáng tạo trẻ”. | - Đạt 100% chỉ tiêu: 5 điểm.  - Từ 70% đến dưới 100% chỉ tiêu: 5 điểm.  - Từ 60 đến dưới 70%: chỉ tiêu: 2 điểm.  - Dưới 60%: 0 điểm.  - Trường hợp đạt đủ chỉ tiêu theo các mức nhưng không có số lượng ý tưởng sáng tạo được thực hiện hóa: 1 điểm. | TTHT |
| 4. Đoàn Khối tổ chức ít nhất 02 hoạt động sáng tạo dành riêng cho học sinh, sinh viên. | 5 | Báo cáo kết quả thực hiện. | Có đường link và hình ảnh. | - Có ít nhất 2 hoạt động: 5 điểm.  - Dưới 2 hoạt động: 0 điểm. | TTNTH |
| 5. Đoàn khối có sản phẩm tham gia Chương trình “Tri thức trẻ vì giáo dục năm 2021”. | 5 |  | Không cần minh chứng Tỉnh đoàn tự theo dõi, đánh giá | - Có tham gia: 5 điểm  - Không có tham gia: 0 điểm | TTNTH |
| 6. Đoàn Khối triển khai hoặc chỉ đạo xây dựng ít nhất 01 mô hình câu lạc bộ sáng tạo trẻ | 5 | Báo cáo kết quả triển khai | - Quyết định thành lập Câu lạc bộ sáng tạo trẻ  - Hình ảnh và đường link bài viết minh chứng | - Thành lập được mô hình CLB: 5 điểm  - Không thành lập: 0 điểm | TTNTH |
| 7. Đoàn khối có triển khai ít nhất 01 mô hình điểm “*Không gian sáng tạo trẻ*” trong khối trường học. | 5 |  | - Nêu tên, địa điểm, hình ảnh và đường link.  - Có hình ảnh về không gian cụ thể | - Có mô hình điểm: 5 điểm.  - Không có mô hình: 0 điểm. | TTNTH |
| 8. Đoàn Khối tổ chức ít nhất 01 hoạt động trang bị phương pháp tư duy sáng tạo cho đoàn viên, thanh niên. | 5 | Nêu kết quả của hoạt động. | Có hình ảnh, đường link bài viết về hoạt động | - Có tổ chức: 5 điểm  - Không tổ chức: 0 điểm | TTVH |
| **8. Phong trào “Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc” (22 điểm)** | 1. Đoàn cấp khối mỗi tháng có ít nhất có 01 hoạt động đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái thù địch trên không gian mạng | 4 | 1. Nêu tóm tắt kết quả.  2. Nêu rõ (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản đã ban hành | Đường link các bài đăng trên website hoặc fanpage | - Đủ 11 bài/11 tháng: 4 điểm  - Thiếu từ 1 - 3 bài: 2 điểm  - Thiếu từ 4 bài trở lên: 0 điểm | TG |
| 2. Đoàn khối tổ chức ít nhất 02 hoạt động tuyên truyền về chủ quyền biển đảo, biên giới cho thanh thiếu nhi. | 4 | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2 Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban | Hình ảnh chụp hoặc đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động hoặc hình ảnh hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức) | - Đạt điều kiện: 4 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm. | TG |
| 3. Đoàn khối có ít nhất 01 mô hình giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng chống các loại tội phạm, phòng chống ma túy trong thanh thiếu niên | 4 | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2 Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban | - Báo cáo cụ thể về mô hình, bao gồm: tên mô hình, quy mô, nội dung, phương thức thực hiện, kết quả. Lưu ý, báo cáo rõ mô hình mới hay mô hình đã có. Nếu là mô hình đã có, báo cáo về cách làm mới trong năm | - Có mô hình được công nhận: 4 điểm.  - Không có mô hình hoặc mô hình không được công nhận: 0 điểm. | TG |
| 4. Đoàn khối có hoạt động kết nghĩa, phối hợp công tác giữa Đoàn trong lực lượng vũ trang, trên địa bàn dân cư, trong trường học | 5 | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban | - Bảng tổng hợp danh sách các đơn vị Đoàn cấp huyện có hoạt động kết nghĩa, phối hợp, tên, số, ký hiệu, trích yếu văn bản phối hợp, các nội dung phối hợp.  - Hình ảnh chụp hoặc đường link tin, bài phản ảnh hoặc hình ảnh hoạt động ký két, phối hợp (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức) | - Đạt điều kiện: 5 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm. | PT |
| 5. Đoàn Khối tổ chức hoặc chỉ đạo tổ chức ít nhất 01 hoạt động giúp đỡ, hỗ trợ thân nhân, gia đình cán bộ, chiến sỹ đang công tác nơi biên giới, hải đảo. | 5 | Báo cáo kết quả hoạt động | - Danh sách 01 hoạt động, thời gian, địa điểm tổ chức  - Hình ảnh chụp hoặc đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động hoặc hình ảnh hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức) | - Đạt điều kiện: 5 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm. | PT |
| **Tiêu chí 3: Các chương trình đồng hành với thanh niên (88 điểm).** | | | | | | |
| **9. Đồng hành với thanh niên trong học tập (28 điểm)** | 1. Đoàn khối phối hợp tổ chức các hoạt động khuyến khích, hỗ trợ thanh niên công chức, viên chức, thanh niên công nhân học tập nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề. | 4 | - Kế hoach và báo cáo kết quả phối hợp tổ chức triển khai các hoạt động khuyến khích, hỗ trợ thanh niên công chức, viên chức, thanh niên công nhân học tập nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề (trong báo nêu rõ thời gian, địa điểm triển khai, kết quả cụ thể) | Hình ảnh, đường link minh chứng từng hoạt động. | - Có hoạt động: 4 điểm  - Không có hoạt động: 0 điểm | PT |
| 2. Đoàn Khối có hồ sơ gửi xét danh hiệu “Học sinh 3 rèn luyện” cấp tỉnh | 3 |  | Không cần minh chứng Tỉnh đoàn tự theo dõi, đánh giá | - Có hồ sơ gửi xét: 3 điểm  - Không có hồ sở gửi xét: 0 điểm | TTNTH |
| 3. Đoàn hoặc Hội Sinh viên trường CĐCĐ Kon Tum có xét chọn, tuyên dương “Sinh viên 5 tốt” và tập thể “Sinh viên 5 tốt” cấp trường | 4 | 1. Nêu danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo, triển khai.  2. Kết quả thực hiện (số lượng sinh viên 5 tốt cấp trường, tập thể sinh viên 5 tốt cấp trường). | Có hình ảnh và đường link | * Có tuyên dương: 4 điểm. * Không tuyên dương: 0 điểm. | TTNTH |
| 4. Đoàn hoặc Hội Sinh viên trường CĐCĐ Kon Tum có hồ sơ gửi xét danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” và “Tập thể Sinh viên 5 tốt” cấp tỉnh | 2 |  | Không cần minh chứng Tỉnh đoàn tự theo dõi, đánh giá | * Có hồ sơ xét danh hiệu: 2 điểm.   - Không có hồ sở gửi xét: 0 điểm | TTNTH |
| 5. Đoàn hoặc Hội Sinh viên trường CĐCĐ Kon Tum có mô hình hỗ trợ, kết nối, phát huy Sinh viên 5 tốt sau tuyên dương. | 4 | 1. Có báo cáo mô hình cụ thể.  2. Danh sách Sinh viên 5 tốt được Đoàn, Hội Sinh viên hỗ trợ (ghi rõ nội dung được hỗ trợ, có số điện thoại liên hệ). | Đường link và hình ảnh. | - Có mô hình : 4 điểm.  - Không có mô hình: 0 điểm. | TTNTH |
| 6. Đoàn khối có hồ sơ gửi xét danh hiệu “Học sinh 3 tốt” cấp tỉnh. | 2 |  | Không cần minh chứng Tỉnh đoàn tự theo dõi, đánh giá. | * Có hồ sơ gửi xét: 2 điểm   Không có hồ sở gửi xét: 0 điểm | TTNTH |
| 7. Đoàn Khối có hồ sơ tham gia xét chọn, tuyên dương Nhà giáo trẻ tiêu biểu. | 2 |  | Không cần minh chứng Tỉnh đoàn tự theo dõi, đánh giá. | ~~-~~ Có hồ sơ: 02 điểm  - Không có hồ sơ: 0 điểm | TTNTH |
| 8. Đoàn trường CĐCĐ Kon Tum có ít nhất 01 hoạt động hỗ trợ sinh viên học tập, nghiên cứu khoa học. | 4 | Kể tên một số hoạt động tiêu biểu. | Có đường link và hình ảnh tổ chức. | - Có hoạt động hỗ trợ: 4 điểm  - Không có hoạt động hỗ trợ: 0 điểm | TTNTH |
| 9. Đoàn Khối có sản phẩm tham gia Liên hoan giáo viên trẻ có bài giảng Giáo dục công dân và lịch sử chất lượng năm 2021. | 3 |  | Không cần minh chứng Tỉnh đoàn tự theo dõi, đánh giá. | - Hoàn thành chỉ tiêu: 3 điểm.  - Không hoàn thành: 0 điểm. | TTNTH |
| **10. Đồng hành với thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp (34 điểm)** | 1. Phát động hưởng ứng cuộc thi và có bài tham gia cuộc thi “Ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp"; Có triệu tập ĐVTN tham dự “Diễn đàn thanh niên Khởi nghiệp” do cấp tỉnh tổ chức. | 5 | 1. Đánh giá khái quát kết quả hoạt động.  2. các văn bản chỉ đạo triển khai. (phải có chữ ký, đóng dấu). | - Tỉnh đoàn theo dõi bài dự thi.  - Căn cứ số lượng triệu tâp ĐVTN. | - Có bài dự thi: 3 điểm  - Có triệu tập: 2 điểm | TTHT |
| 2. Đoàn khối có ít nhất 01 công trình hoặc sản phẩm sáng tạo tham gia Giải thưởng “Tuổi trẻ sáng tạo” năm 2021. | 5 | Văn bản triển khai nêu danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) | Tỉnh đoàn sẽ căn cứ hồ sơ các đơn vị gửi tham gia Liên hoan “Tuổi trẻ sáng tạo” toàn quốc năm 2021. | - Có công trình hoặc sản phẩm: 5 điểm.  - Không có: 0 điểm. | TTHT |
| 3. Hỗ trợ hiện thực hóa ít nhất 01 ý tưởng sáng kiến trong lĩnh bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu | 5 | Báo cáo cụ thể các bước thực hiện, kết quả thực hiện. | - Danh sách số lượng ý tưởng sáng kiến, mô hình được hỗ trợ, số điện thoại của tác giả được hỗ trợ, hiện thực hóa.  - Hình ảnh hoặc đường link bài viết minh chứng cho các ý tưởng, sáng kiến được hiện thực hóa.  Tỉnh đoàn sẽ căn cứ hồ sơ các đơn vị gửi tham gia | - Không hỗ trợ: 0 điểm | TTHT |
| 4. Có dự án tham gia cuộc thi “Dự án khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo” năm 2021 | 4 | Văn bản triển khai nêu danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) | - Không có dự án tham gia: 0 điểm | TTHT |
| 5. 100% cơ sở Đoàn khối hành chính sự nghiệp thực hiện phong trào 3 trách nhiệm trong Đoàn khối (Như hội thi nghiệp vụ hoặc tổ chức diễn đàn, tọa đàm nhằm nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn cho đội ngũ cán bộ công chức). | 5 | 1. Đánh giá khái quát kết quả hoạt động.  2. Nêu danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo triển khai của Đoàn Khối. | 1. Báo cáo mô tả các giải pháp liên quan đến thực hiện phong trào.  2. Có đường link bài viết và hình ảnh thực tế về các mô hình. | - Đạt 100%: 5 điểm  - Từ 70% đến dưới 100%: 3 điểm  - Dưới 70%: 0 điểm | PT |
| 6. Đoàn Khối tổ chức ít nhất 01 hoạt động thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp dành riêng cho học sinh, sinh viên. | 3 | Báo cáo kết quả thực hiện. | Có đường link và hình ảnh tổ chức. | - Có tổ chức: 3 điểm.  - Không tổ chức: 0 điểm. | TTNTH |
| 7. Đoàn trường CĐCĐ Kon Tum có mô hình hoặc thành lập Câu lạc bộ hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp. | 3 | Báo cáo mô tả các mô hình hoặc câu lạc bộ hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp. | Có đường link bài viết và hình ảnh tổ chức. | - Có mô hình hoặc CLB: 3 điểm  - Không triển khai: 0 điểm | TTNTH |
| 8.100% Đoàn trường THPT, PTDTNT, TTGDNN-GDTX tổ chức ít nhất 01 hoạt động tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh. | 4 | Danh sách các trường/tổng số trường tổ chức diễn đàn (Danh sách gồm tên trường, quận/huyện, SĐT Bí thư Đoàn trường, ngày tổ chức diễn đàn). | Gửi hình ảnh và đường link của ít nhất 1/3 số trường trên địa bàn. | - Đạt 100%: 4 điểm.  - Từ 70 đến dưới 100%: 1 điểm.  - Dưới 70%: 0 điểm. | TTNTH |
| **11. Đồng hành với thanh niên rèn luyện và phát triển kỹ năng trong cuộc sống, nâng cao thể chất, đời sống văn hóa tinh thần (26 điểm)** | 1. Đoàn khối có 03 giải pháp, mô hình hỗ trợ thanh niên yếu thế . | 6 | 1. Văn bản triển khai.  2. Nêu tên, kết quả mô hình, giải pháp. | - Báo cáo nêu tên, kết quả mô hình, giải pháp. Hình ảnh minh họa và ghi chú hình ảnh minh họa  - Đường link minh chứng hoạt động của mô hình, giải pháp. | - Có Scan các văn bản triển khai và đường link tin bài minh chứng hoạt động  - Cứ một mô hình tính 2 điểm | TG |
| 2. Đoàn khối tổ chức ít nhất 02 hoạt động chăm lo, hỗ trợ, đồng hành với thanh niên công nhân trong dịp Tháng Công nhân, Tết Nguyên đán. | 4 | Kế hoạch và báo cáo kết quả hoạt động. | Đường link minh chứng | - Tổ chức hoạt động: 4 điểm.  - Không tổ chức: 0 điểm. | PT |
| 3. 100% Đoàn khối trường học tổ chức hoạt động hỗ trợ đoàn viên, thanh niên rèn luyện thể lực. | 4 | 1. Nêu số lượng trường đại học, học viên, cao đẳng triển khai/ tổng số trường Đại học, học viện, cao đẳng.  2. Nêu số lượng trường THPT, TTGDTX triển khai/tổng số trường THPT, TTGDTX.  3. Kể tên một số hoạt động tiêu biểu. | Đường link hoặc hình ảnh. | - Đạt 100%: 4 điểm.  - Từ 70% đến dưới 100%: 2 điểm.  - Dưới 70%: 0 điểm. | TTVH |
| 4. 100% Đoàn khối trường học tổ chức hoạt động nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho đoàn viên thanh niên. | 4 | 1. Nêu số lượng trường đại học, học viên, cao đẳng triển khai/ tổng số trường Đại học, học viện, cao đẳng.  2. Nêu số lượng trường THPT, TTGDTX triển khai/tổng số trường THPT, TTGDTX.  3. Kể tên một số hoạt động tiêu biểu. | Đường link hoặc hình ảnh. | - Đạt 100%: 4 điểm.  - Từ 70% đến dưới 100%: 2 điểm.  - Dưới 70%: 0 điểm. | TTVH |
| 5. Đoàn Khối tham gia hoạt động Hội thao Thanh niên năm 2021 chào mừng kỷ niệm 90 năm thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh | 4 | Báo cáo hoạt động, nội dung tham gia | Đường link hoặc hình ảnh. | - Tham gia: 4 điểm  - Không tham gia: 0 điểm | TTVH |
| 6. 100% Đoàn khối trường học tổ chức hoạt động trang bị kỹ năng thực hành xã hội cho học sinh, sinh viên. | 4 | 1. Nêu số lượng trường đại học, học viên, cao đẳng triển khai/ tổng số trường Đại học, học viện, cao đẳng.  2. Nêu số lượng trường THPT, TTGDTX triển khai/tổng số trường THPT, TTGDTX.  3. Kể tên một số hoạt động tiêu biểu. | Đường link và hình ảnh. | - Đạt 100%: 4 điểm.  - Từ 70% đến dưới 100%: 2 điểm.  - Dưới 70%: 0 điểm. | TTNTH |
|  |  |
| **Tiêu chí 4: Công tác chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng (6 điểm)** | | | | | | |
| **12. Công tác chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng (6 điểm)** | Đoàn Khối tổ chức hoặc chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp tổ chức ít nhất 03 hoạt động, chương trình nhằm trang bị kỹ năng phòng chống đuối nước, xâm hại, tai nạn, thương tích cho thiếu nhi (an toàn giao thông; phòng cháy chữa cháy; kỹ năng ứng phó trong thiên tai, phòng, chống xâm hại trẻ em…). | 6 | Báo cáo kết quả tổ chức hoạt động trang bị kỹ năng phòng chống tai nạn, thương tích và xâm hại trẻ em cho thiếu nhi (tên hoạt động; thời gian, địa điểm tổ chức; số lượng thiếu nhi tham gia; đánh giá kết quả tổ chức). | - Hình ảnh minh chứng của hoạt động hoặc link tin bài trên website, hoặc hình ảnh chụp các tin bài trên báo phản ánh hoạt động. | - Tổ chức đủ 03 hoạt động: 06 điểm.  - Không tổ chức: 0 điểm. | TTNTH |
| **Tiêu chí 5: Công tác quốc tế thanh niên (10 điểm)** | | | | | | |
| **13. Thực hiện các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức về Hội nhập quốc tế (5 điểm)** | Đoàn Khối tổ chức 01 hoạt động nâng cao kiến thức về các nội dung hội nhập quốc tế của Việt Nam, đặc biệt các kiến thức liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế hoặc các hoạt động thông tin tuyên truyền đối ngoại. | 5 | 1. Kế hoạch tổ chức hoạt động.  2. Đánh giá kết quả hoạt động. | Đường link hoặc hình ảnh. | - Có tổ chức: 5 điểm  - Không tổ chức: 0 điểm. | TC |
| **14. Tổ chức các hoạt động giao lưu, hợp tác thanh niên quốc tế; nâng cao năng lực tiếng Anh cho thanh niên (5 điểm)** | Đoàn Khối tổ chức ít nhất 01 hoạt động nâng cao năng lực tiếng Anh cho đoàn viên, thanh thiếu nhi (cuộc thi, hội thi tiếng Anh; thi hưởng ứng cuộc thi Olympic tiếng Anh toàn quốc; tổ chức liên hoan các CLB tiếng Anh; diễn đàn về phương pháp học tập tiếng Anh; hội trại tiếng Anh, …) | 5 | 1. Kế hoạch tổ chức hoạt động.  2. Đánh giá kết quả hoạt động. | Đường link hoặc hình ảnh. | - Có tổ chức: 5 điểm.  - Không tổ chức: 0 điểm. | TC |
| **Tiêu chí 6: Công tác xây dựng tổ chức Đoàn,**  **mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên; Đoàn tham gia xây dựng Đảng (129điểm)** | | | | | | |
| **15. Công tác cán bộ Đoàn (10 điểm)** | 1. Tổ chức cho 100% cán bộ Đoàn học tập lý luận chính trị ít nhất 2 chuyên đề/ năm theo Kế hoạch số 76-KH/TĐTN-TCKT, ngày 30/7/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn về Học tập LLCT đối với cán bộ đoàn giai đoạn 2018 - 2022. | 5 | Báo cáo tự đánh giá nêu rõ tên, số, ngày ban hành, trích yếu văn bản tổ chức học tập các chuyên đề trong năm; báo cáo ngắn gọn kết quả triển khai việc học tập | Đường link hoặc hình ảnh việc học tập | - Có tổ chức: 5 điểm.  - Không tổ chức: 0 điểm. | TC |
| 2. Đoàn Khối tiến hành sơ kết việc thực hiện Kết luận số 07-KL/TWĐT-BTC ngày 14/02/2019 về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác cán bộ Đoàn giai đoạn 2019-2022 | 5 | Báo cáo tự đánh giá nêu rõ văn bản của đoàn cấp khối chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tiến hành sơ kết; báo cáo ngắn gọn kết quả sơ kết | 1. Báo cáo sơ kết, phụ lục của đoàn khối gửi Tỉnh Đoàn theo đúng thời gian quy định.   2. Đường link hoặc hình ảnh sơ kết | - Có tổ chức: 5 điểm.  - Không tổ chức: 0 điểm. | TC |
| **16. Công tác đoàn viên (29 điểm)** | 1. Hoàn thành chỉ tiêu kết nạp đoàn viên mới theo Kế hoạch số 73-KH/TĐTN-TCKT, ngày 13/7/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn về phân bổ chỉ tiêu trọng tâm công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi nhiệm kỳ 2017 – 2022 | 5 | Báo cáo tự đánh giá nêu kết quả phát triển đoàn viên mới năm 2021. Số lượng đoàn viên kết nạp/chỉ tiêu được phân bổ. | Báo cáo kết quả phát triển đoàn viên mới năm 2021 (Số liệu phát triển đoàn viên mới có thể được thể hiện lồng ghép trong báo cáo công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2021) | - Hoàn thành: 5 điểm.  - Không hoàn thành: 0 điểm. | TC |
| 2. 100% đoàn viên kết nạp mới được cấp Thẻ đoàn viên, Sổ đoàn viên | 5 | Báo cáo tự đánh giá nêu số đoàn viên có Sổ đoàn viên, Thẻ đoàn viên/tổng số đoàn viên kết nạp mới. | Tỉnh Đoàn sẽ đối chiếu số lượng Thẻ đoàn viên phát hành cho các đơn vị hằng năm. | - Đạt 100%: 5 điểm.  - Từ 70% đến dưới 100%: 1 điểm.  - Dưới 70%: 0 điểm. | TC |
| 3. 100% Đoàn viên đăng ký thực hiện Chương trình Rèn luyện đoàn viên | 5 | Báo cáo nêu rõ tên, số, ngày ban hành, trích yếu các loại văn bản triển khai. Nêu rõ tỷ lệ % số đoàn viên đăng ký /tổng số đoàn viên của đơn vị. | Báo cáo kết quả số liệu đăng ký rèn luyện đoàn viên (Số liệu đăng ký rèn luyện đoàn viên có thể được thể hiện lồng ghép trong báo cáo công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2021) | - Đạt 100%: 5 điểm.  - Từ 70% đến dưới 100%: 1 điểm.  - Dưới 70%: 0 điểm. | TC |
| 4. Đoàn khối tổ chức sơ kết việc tổ chức cho đoàn viên tham gia hoạt động đoàn tại nơi cư trú giai đoạn 2018-2022 (Hướng dẫn số 21-HD/TĐTN-TCKT, ngày 28/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn về Đoàn viên tham gia hoạt động Đoàn tại nơi cư trú giai đoạn 2018 – 2022) | 5 | Báo cáo tự đánh giá nêu rõ văn bản của đoàn khối chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tiến hành sơ kết; báo cáo ngắn gọn kết quả sơ kết, hiệu quả của việc tổ chức cho đoàn viên tham gia hoạt động đoàn tại nơi cư trú. | 1. Báo cáo sơ kết, phụ lục của đoàn khối gửi về Tỉnh Đoàn theo đúng thời gian quy định.  2. Đường link hoặc hình ảnh tổ chức sơ kết (nếu có) | - Có tổ chức: 5 điểm.  - Không tổ chức: 0 điểm. | TC |
| 5. Đoàn khối tổ chức và chỉ đạo tổ chức “Ngày đoàn viên” nhân dịp 90 năm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh. | 5 | Báo cáo nêu rõ tên, số, ngày ban hành văn bản và kết quả thực hiện “Ngày đoàn viên” năm 2021. | Đường link hoặc hình ảnh tổ chức hoạt động | - Có tổ chức: 5 điểm.  - Không tổ chức: 0 điểm. | TC |
| 6. Đoàn khối chỉ đạo đánh giá, xếp loại chất lượng đoàn viên đúng tiến độ | 4 | Báo cáo nêu rõ tên, số, ngày ban hành văn bản chỉ đạo và kết quả thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng đoàn viên năm 2021. |  | - Đạt 100%: 4 điểm.  - Từ 70% đến dưới 100%: 1 điểm.  - Dưới 70%: 0 điểm. | TC |
| **17. Công tác tổ chức cơ sở Đoàn (24 điểm)** | 1. Chỉ đạo tổ chức sinh hoạt chi đoàn chủ điểm theo hướng dẫn của Tỉnh Đoàn. | 5 | Báo cáo nêu rõ tên, số, ngày ban hành văn bản chỉ đạo; đánh giá khái quát về tình hình các chi đoàn; việc chỉ đạo và tổ chức sinh hoạt chi đoàn theo chủ điểm | Đường link hoặc hình ảnh tổ chức sinh hoạt chi đoàn chủ điểm | - Có chỉ đạo thực hiện: 5 điểm  - Không thực hiện: 0 điểm | TG |
| 2. 100% Đoàn cơ sở được công nhận là Đoàn cơ sở “3 chủ động” | 5 | Nêu văn bản chỉ đạo của Đoàn khối triển khai xây dựng mô hình Đoàn cơ sở “3 chủ động” trong năm 2021.  Báo cáo ngắn gọn kết quả | 1. Danh sách Đoàn cơ sở được công nhận là Đoàn cơ sở “3 chủ động”/tổng số Đoàn cơ sở của khối.  2. Đường link hoặc hình ảnh việc triển khai | - 100% Đoàn cơ sở được công nhận là Đoàn cơ sở “3 chủ động: 5 điểm.  - Từ 70% đến dưới 100%: 1 điểm.  - Dưới 70%: 0 điểm. | TC |
| 3. Hoàn thành chỉ tiêu thành lập tổ chức Đoàn, Hội trong doanh nghiệp ngoài nhà nước theo Kế hoạch số 73-KH/TĐTN-TCKT, ngày 13/7/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn về phân bổ chỉ tiêu trọng tâm công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi nhiệm kỳ 2017 – 2022 | 5 | - Văn bản triển khai.  - Báo cáo tự đánh giá kết quả có nêu số lượng tổ chức Đoàn, Hội được thành lập trong doanh nghiệp ngoài nhà nước/chỉ tiêu. | 1. Danh mục tên các tổ chức Đoàn, Hội được thành lập; số lượng đoàn viên, hội viên của từng đơn vị; quyết định thành lập của từng tổ chức Đoàn, Hội trong năm 2021.  2. Văn bản triển khai. | - Hoàn thành: 5 điểm.  - Không Hoàn thành: 0 điểm. | TC |
| 4. Đoàn khối chỉ đạo đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức Đoàn cuối năm. | 5 | Báo cáo nêu rõ tên, số, ngày ban hành, trích yếu văn bản chỉ đạo và kết quả thực hiện | Báo cáo kết quả thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đoàn năm 2021 | - Có thực hiện, đảm bảo tiến độ: 5 điểm.  - Không thực hiện, không đúng tiến độ: 0 điểm. | TC |
| 5. Đoàn khối báo cáo đầy đủ số liệu định kỳ 2 lần/năm về công tác tổ chức xây dựng đoàn (8 biểu số liệu). | 4 | Báo cáo kết quả thực hiện, tiến độ thực hiện 8 biểu mẫu báo cáo số liệu về tổ chức và xây dựng Đoàn gửi về Tỉnh đoàn:  - Số liệu 6 tháng đầu năm trước ngày 20/5/2021.  - Số liệu năm 2021 trước ngày 20/10/2021. |  | - BC đảm bảo chính xác và đúng tiến độ: 4 điểm.  - Số liệu không chính xác, gửi muộn: 0 điểm. | TC |
| **18. Công tác kiểm tra, giám sát (16 điểm)** | 1. Ban Thường vụ đoàn khối tổ chức được ít nhất 02 đợt kiểm tra định kỳ (6 tháng đầu năm, cuối năm). | 4 | - Nêu rõ (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản. | 1. Đường link hoặc hình ảnh (đầy đủ thông tin ngày, tháng năm kiểm tra).  2. File các văn bản (có ký, đóng dấu): gồm Kế hoạch kiểm tra năm 2021; Báo cáo hoặc kết luận kết quả đi kiểm tra năm 2021 ; báo cáo kết quả hoạt động công tác kiểm tra, giám sát 6 tháng đầu năm và kiểm tra, giám sát cuối năm của Đoàn khối. | - Có tổ chức: 02 điểm/ đợt  - Không tổ chức: 0 điểm. | TC |
| 2. Ban Thường vụ đoàn khối tổ chức được ít nhất 01 đợt kiểm tra chuyên đề. | 4 | - Có tổ chức: 04 điểm  - Không tổ chức: 0 điểm. | TC |
| 3. Ủy ban Kiểm tra Đoàn khối tổ chức được ít nhất 01 đợt kiểm tra chuyên đề. | 4 | - Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo của UBKT.  - Thông báo hoặc kết luận kết quả đi kiểm tra, giám chuyên đề của UBKT . | 1. Đường link hoặc hình ảnh về hoạt động kiểm tra, giám sát chuyên đề.  2. File các văn bản (có ký, đóng dấu): gồm Kế hoạch kiểm tra, giám sát chuyên đề năm 2021 của UBKT đoàn; Báo cáo hoặc kết luận kết quả đi kiểm tra, giám sát chuyên đề năm 2021. | - Có tổ chức: 04 điểm  - Không tổ chức: 0 điểm | TC |
| 4. Ủy ban Kiểm tra Đoàn khối tổ chức được ít nhất 01 đợt giám sát chuyên đề. | 4 | - Có tổ chức: 04 điểm  - Không tổ chức: 0 điểm | TC |
| **19. Công tác đoàn kết tập hợp thanh niên (14 điểm)** | 1. Đoàn Khối trực tiếp hoặc phối hợp xây dựng ít nhất 01 mô hình hỗ trợ thanh niên dân tộc thiểu số và 01 mô hình hỗ trợ thanh niên tín đồ tôn giáo phát triển kinh tế ở địa bàn trọng điểm về dân tộc, tôn giáo. | 5 | 1. Đánh giá khái quát kết quả đạt được.  2. Liệt kê các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện đã ban hành (số, ngày, tháng, năm, trích yếu).  1. Đánh giá khái quát kết quả đạt được.  2. Liệt kê các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện đã ban hành (số, ngày, tháng, năm, trích yếu). | 1. Danh sách mô hình (bản dấu đỏ), địa chỉ, số điện thoại liên hệ.  2. Hình ảnh minh chứng hoặc đường link tin bài hoạt động thể hiện rõ ngày, tháng, năm, địa điểm, nội dung mô hình. | - Đủ 02 mô hình đảm bảo yêu cầu: 5 điểm.  - Có 01 mô hình trong thanh niên dân tộc thiểu số hoặc thanh niên tín đồ tôn giáo: 2 điểm.  - Không có mô hình hoặc minh chứng ko đảm bảo: 0 điểm. | PT |
| 2. Đoàn Khối phối hợp tổ chức được ít nhất 01 Ngày hội thanh niên trong địa bàn có đông thanh niên dân tộc thiểu số hoặc trong địa bàn có đông thanh niên tín đồ tôn giáo. | 5 | 1. Hình ảnh minh chứng hoặc đường link tin bài hoạt động thể hiện rõ ngày, tháng, năm, địa điểm, nội dung hoạt động. | + Tổ chức được ít nhất 01 hoạt động đảm bảo yêu cầu chấm 05 điểm.  + Nếu không tổ chức được hoạt động hoặc minh chứng ko đảm bảo chấm 0 điểm. | PT |
| 3. Đoàn Khối phối hợp tổ chức ít nhất 01 hoạt động thăm hỏi già làng, trưởng bản nhân các dịp lễ, tết. | 4 | Hình ảnh minh chứng hoặc đường link tin bài hoạt động thể hiện rõ ngày, tháng, năm, địa điểm, nội dung hoạt động. | + Tổ chức được ít nhất 01 hoạt động đảm bảo yêu cầu chấm 04 điểm.  + Nếu không tổ chức được hoạt động hoặc minh chứng ko đảm bảo chấm 0 điểm. | PT |
| **20. Công tác kết nạp đảng viên mới từ đoàn viên ưu tú (6 điểm)** | 1. Hoàn thành chỉ tiêu giới thiệu Đoàn viên ưu tú cho Đảng theo Kế hoạch số 73-KH/TĐTN-TCKT, ngày 13/7/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn về phân bổ chỉ tiêu trọng tâm công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi nhiệm kỳ 2017 – 2022 | 2 | Báo cáo tự đánh giá nêu được tóm tắt về kết quả đạt được, số lượng đoàn viên ưu tú được giới thiệu kết nạp Đảng/tổng số chỉ tiêu được phân bổ năm 2021; tỉ lệ % đạt được. | Báo cáo kết quả giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng | - Hoàn thành : 02 điểm  - Không Hoàn thành: 0 điểm | TC |
| 2. Hoàn thành chỉ tiêu tỷ lệ đảng viên mới được kết nạp từ đoàn viên ưu tú. | 2 | Báo cáo tự đánh giá nêu được tóm tắt về kết quả đạt được, số lượng đoàn viên ưu tú được kết nạp Đảng/tổng số chỉ tiêu được phân bổ năm 2021; tỉ lệ % đạt được | Báo cáo kết quả Đảng viên mới được kết nạp từ đoàn viên ưu tú. | - Hoàn thành : 02 điểm  - Không Hoàn thành: 0 điểm | TC |
| 3. Chỉ đạo các cơ sở đoàn tổ chức trao danh sách đoàn viên ưu tú cho cấp ủy Đảng nhân dịp kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh | 2 | Báo cáo nêu rõ tên, số, ngày tháng ban hành văn bản chỉ đạo, kết quả triển khai thực hiện | Đường link hoặc hình ảnh về hoạt động trao danh sách đoàn viên ưu tú cho cấp ủy. | - Có thực hiện: 02 điểm  - Không thực hiện: 0 điểm | TC |
| **21. Chế độ thông tin báo cáo (30 điểm)** | Đảm bảo các loại Báo cáo công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi theo định kỳ:  - Báo cáo tháng 1,2,4,5,7,8,10 (trước ngày 14 hàng tháng).  - Báo cáo Quý I (trước ngày 15/3), Quý III (trước ngày 15/9).  - Báo cáo 6 tháng (trước ngày 25/5)  - Báo cáo năm (trước ngày 01/11) | 22 |  | Không cần Minh chứng Tỉnh đoàn tự đánh giá, theo dõi | - 02 điểm/01 báo cáo.  - Thiếu 03 báo cáo trở lên hoặc không có báo cáo 6 tháng hoặc không có báo cáo năm: 0 điểm | VP |
| Đóng Đoàn phí đúng Quy định | 8 |  | Không cần Minh chứng Tỉnh đoàn tự đánh giá, theo dõi | - 04 điểm/01 đợt | VP |

-------------------------